

Số: 150/PGDDĐT-THCS

Phong Điền, ngày 08 tháng 4 năm 2024

V/v hướng dẫn kiểm tra, đánh giá cuối kỳ II
và cuối năm học 2023-2024 cấp THCS.

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường THCS, TH&THCS trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 913 /SGDDĐT-GDPT ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Sở GD&ĐT Thừa Thiên Huế về việc hướng dẫn kiểm tra, đánh giá cuối kỳ II và cuối năm học 2023-2024 cấp THCS; Căn cứ vào quy trình chỉ đạo chuyên môn năm học, Phòng GDĐT hướng dẫn công tác kiểm tra, đánh giá cuối kỳ II và cuối năm học 2023-2024 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Đánh giá chính xác, công bằng quá trình thực hiện chương trình, tổ chức dạy học và năng lực học tập của học sinh trong học kì của các đơn vị giáo dục trên địa bàn toàn huyện.

- Thông tin về kết quả kiểm tra là cơ sở để các cấp quản lý giáo dục đánh giá quá trình tổ chức dạy học, rút ra những kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo và quản lý của đơn vị, thúc đẩy việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá để nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Yêu cầu

- Các đơn vị phải thực hiện đúng kế hoạch kiểm tra, đánh giá các môn học theo chỉ đạo của Sở GDĐT, Phòng GDĐT; có kế hoạch chỉ đạo, tổ chức biên soạn và sao in đề kiểm tra, tiến hành tổ chức kiểm tra, đánh giá nghiêm túc theo đúng các yêu cầu về nội dung chương trình, thời lượng,... đảm bảo an toàn, chính xác, khách quan và bảo mật tuyệt đối.

- Việc đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả học lực/học tập, hạnh kiểm/rèn luyện học sinh phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và theo đúng thời gian quy định; những thông tin về đánh giá phải được thực hiện công khai theo qui định.

II. Tổ chức kiểm tra cuối học kì II

1. Thời gian tổ chức kiểm tra

Căn cứ tình hình thực hiện chương trình năm học, các đơn vị chủ động bố trí thời gian kiểm tra (các bộ môn mà Phòng GDĐT không ra đề) trong các khung thời gian (**từ 22/4/2024 đến 26/4/2024 và từ 03/5/2024-15/5/2024**) và hoàn thành hồ sơ, điểm, học bạ trước ngày 20/5/2024, riêng khối 9 ưu tiên bố trí hoàn thành trước ngày **11/5/2024** (không tổ chức kiểm tra trong các ngày nghỉ lễ và nghỉ bù). Lưu ý, phải đảm bảo nguyên tắc dạy đủ chương trình trước khi kết thúc năm học theo đúng quy định.

2. Tổ chức ra đề kiểm tra

- Thực hiện việc ra đề chung theo khoản a Mục 2 Thông báo kết luận số 549/TB-SGDĐT ngày 27/2/2023 của Giám đốc Sở GDĐT (trong đó việc ra đề kiểm tra chung là yêu cầu bắt buộc).

- Phòng GDĐT ra đề kiểm tra các môn: Ngữ văn 6,7,8,9; Toán 6,7,8,9; Tiếng Anh 6,7,8,9; GDCD 6,7,8,9; Lịch sử và Địa lý 6,7,8; Lịch sử 9; Địa lý 9;

- Các trường ra đề và tổ chức kiểm tra chung đối với các môn học và hoạt động giáo dục mà Phòng GDĐT không ra đề; hoàn thành trước ngày **15/5/2024**.

3. Yêu cầu của bài kiểm tra

- Đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, bảng đặc tả chung của khối lớp, theo yêu cầu của chương trình môn học được Bộ GDĐT quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông và các chỉ đạo, tập huấn của Sở GDĐT.

- Đề kiểm tra phải đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, phân loại trình độ, thể hiện mức độ yêu cầu chuẩn về kiến thức và kỹ năng, không nằm trong chương trình giảm tải của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thuộc phạm vi chương trình **Học kì II**, tối thiểu đến hết **tuần 33**.

- Hướng dẫn chấm phải thể hiện rõ yêu cầu, các mức độ tư duy, chặt chẽ, có tính mở và khuyến khích sự sáng tạo của học sinh.

- Hình thức kiểm tra tự luận hoặc tự luận kết hợp với trắc nghiệm theo tỷ lệ phù hợp, đảm bảo đánh giá chính xác và phát huy được phẩm chất, năng lực và tư duy logic của học sinh.

- Bài kiểm tra các môn ngoại ngữ phải đảm bảo đủ 04 kỹ năng và kiến thức ngôn ngữ theo ma trận đã được tập huấn.

- Đối với học sinh khuyết tật: Đề kiểm tra phải đảm bảo theo yêu cầu qui định tại khoản 6 Điều 1 Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT sửa đổi bổ sung Điều 14 Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT (đối với học sinh khối 9) và Điều 11 Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT (đối với học sinh khối 6, 7 và 8) về đánh giá học sinh khuyết tật.

- Thời lượng kiểm tra: Thực hiện theo các Thông tư về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông của Bộ GDĐT:

+ Đối với khối 9: thời gian làm bài môn Toán và Ngữ văn: 90 phút, các môn còn lại: 45 phút.

+ Đối với khối 6, 7 và 8: thời gian kiểm tra của môn học có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút, đối với môn học có trên 70 tiết/năm học từ 60 phút đến 90 phút.

+ Môn Tiếng Anh:

Thực hiện theo Công văn số 3037/SGDĐT-GDPT ngày 21/10/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai dạy học tiếng Anh đối với cấp trung học năm học 2023-2024.

Phòng GDĐT sẽ ra đề phần kiểm tra viết, đọc hiểu và kiến thức ngôn ngữ chiếm tỉ lệ 60% (6/10 điểm). Phần kiểm tra kỹ năng nói và nghe Phòng GDĐT giao cho các trường chủ động về thời gian và đề kiểm tra. Kỹ năng nghe: Số câu

hỏi nghe hiểu từ 8-10 câu/2 phần, thời gian làm bài 15 phút; điểm 2/10 điểm.
Kỹ năng nói: thời gian làm bài 15 phút, điểm 2/10 điểm.

+ Đối với môn Lịch sử và Địa lý lớp 6,7,8 sẽ kiểm tra hai phân môn trên hai đề kiểm tra khác nhau, mỗi phân môn có thời lượng kiểm tra 45 phút, sau đó sẽ tổng hợp điểm trung bình cộng của 02 phân môn thành điểm của bộ môn Lịch sử và Địa lý.

- Thực hiện nghiêm túc, minh bạch, chất lượng công tác kiểm tra đánh giá; xử lý nghiêm minh các trường hợp cố ý dùng kiểm tra đánh giá để tạo sức ép lên học sinh, tổ chức tăng tiết không phù hợp và thu tiền trái quy định; vi phạm qui định về dạy thêm, học thêm.

4. Hình thức tổ chức kiểm tra

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kì II năm học 2023- 2024 theo hình thức trực tiếp. Các trường xây dựng quy trình, kế hoạch kiểm tra, chỉ đạo tổ chức việc ra đề, sao in đề, xếp lịch kiểm tra các môn học của các khối lớp, phân công giáo viên thực hiện công tác coi, chấm kiểm tra đảm bảo quy định, nghiêm túc, an toàn; bố trí học sinh trong phòng kiểm tra theo thứ tự a, b, c, có số báo danh được đánh từ 001 đến hết số học sinh từng khối của trường với số lượng tối đa là 24 học sinh/phòng (trừ trường hợp đặc biệt do khó khăn về số lượng phòng học thì phải báo cáo Phòng GDĐT để giải quyết).

- Nhà trường thực hiện việc kiểm tra cuối kỳ như thực hiện quy chế của một kỳ thi: *Thành lập Hội đồng coi kiểm tra, bố trí giám thị (mỗi phòng 02 giám thị và các giám thị 3), lập các loại hồ sơ lưu trữ đầy đủ (biên bản mở đề, biên bản diễn biến buổi kiểm tra, biên bản nộp bài, phương án đánh số báo danh...)*

- Phân công giáo viên coi kiểm tra nghiêm túc, đúng qui chế; **ngăn chặn triệt để học sinh sử dụng tài liệu** để đảm bảo mục tiêu “học thật, kết quả thật”.

- Các đơn vị thành lập ban ra đề và sao in đề kiểm tra các môn học và chỉ đạo các ban làm việc đảm bảo qui trình, nguyên tắc: trực tiếp, bảo mật, quy định rõ trách nhiệm cá nhân về tính chính xác và các vấn đề khác liên quan đến nghiệp vụ.

- Các đơn vị sắp xếp thời gian chấm bài, trả bài và sửa bài cho học sinh đảm bảo theo qui định.

5. Lịch kiểm tra các môn do Phòng GDĐT ra đề:

Ngày kiểm tra	Buổi	Môn kiểm tra	Thời gian làm bài	Giờ phát đề	Giờ bắt đầu làm bài
04/5/2024	Sáng	Ngữ văn 8, Ngữ văn 9	90 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
		GDCD 8, GDCD 9	45 phút	09 giờ 30	09 giờ 35
	Chiều	Ngữ văn 6, Ngữ văn 7	90 phút	13 giờ 30	13 giờ 35
		GDCD 6, GDCD 7	45 phút	15 giờ 30	15 giờ 35
06/5/2024	Sáng	Toán 8, Toán 9	90 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
		Phân môn Địa lý 8, Địa lý 9	45 phút	09 giờ 30	09 giờ 35
	Chiều	Toán 6, Toán 7	90 phút	13 giờ 30	13 giờ 35
		Phân môn Địa lý 6, Phân môn Địa lý 7	45 phút	15 giờ 30	15 giờ 35

07/5/2024	Sáng	Tiếng Anh 8, Tiếng Anh 9	45 phút	07 giờ 30	07 giờ 35
		Phân môn Lịch sử 8, Lịch sử 9	45 phút	08 giờ 45	08 giờ 50
	Chiều	Tiếng Anh 6, Tiếng Anh 7	45 phút	13 giờ 30	13 giờ 35
		Phân môn Lịch sử 6, Phân môn Lịch sử 7	45 phút	14 giờ 45	14 giờ 50

III. Đánh giá, xếp loại học sinh

- Đối với khối 6, 7 và 8: Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo quy định.

- Đối với khối 9: Thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 về việc ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT; Công văn số 2642/BGDĐT-GDTrH ngày 04/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc trả lời một số câu hỏi khi triển khai thực hiện Thông tư 58.

- Tiếng Pháp ngoại ngữ 2 thực hiện đánh giá, xếp loại, ghi điểm theo hướng dẫn tại Công văn số 1481/SGDDĐT-GDTrH ngày 09/9/2010 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

IV. Thi tuyển sinh đầu cấp năm 2024

Sau khi kết thúc kiểm tra học kỳ II đối với khối 9, các đơn vị tổ chức thống kê, phân tích kết quả kiểm tra, đồng thời căn cứ kết quả thi tuyển sinh năm 2023 để có Kế hoạch hướng dẫn, ôn tập phù hợp nhằm nâng cao chất lượng thi tuyển sinh đầu cấp của đơn vị.

V. Báo cáo công tác kiểm tra, đánh giá học kỳ II và cuối năm học

1. Đăng ký, nhận đề kiểm tra:

- Các đề kiểm tra do Phòng GDĐT ra sẽ in sao đến phòng thi. Vì vậy, các trường muốn in sao đề cho từng học sinh phải đăng ký số lượng, chậm nhất đến ngày **15/4/2024**. Các đơn vị đăng ký qua link: <https://s.net.vn/mKkY>

- Thời gian giao nhận đề kiểm tra: Từ 14 giờ 00 đến 15 giờ 00 ngày **03/5/2024** tại Phòng Giáo dục và Đào tạo.

2. Công tác báo cáo

2.1. Báo cáo kiểm tra cuối kỳ II

- Các đơn vị gửi Kế hoạch kiểm tra, đánh giá cuối kỳ II năm học 2023 - 2024 trước thời điểm kiểm tra 07 ngày, tải vào drive <http://bit.ly/3JRCaT3>; gửi báo cáo kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh cuối Học kỳ II và cuối năm học 2023 - 2024 (theo mẫu phụ lục đính kèm và điền online) trước ngày 30/5/2024 theo mẫu đính kèm và tải vào đường link drive <https://bit.ly/40UMhxR>.

- Đề kiểm tra tập hợp theo từng môn – khối và tải vào đường link drive <http://bit.ly/3JRCaT3> (lưu ý tải đúng vào folder của đơn vị đã được đặt tên và bổ sung đề kiểm tra học kỳ I năm học 2023-2024) trước ngày 30/5/2024 để quản lý và chỉ đạo.

2.2. Báo cáo tổng kết năm học

Các đơn vị báo cáo tổng kết năm học theo đề cương đính kèm Công văn này, thời gian báo cáo về Phòng GDĐT trước ngày 20/5/2024. Báo cáo bao gồm bản mềm và bản có chữ ký số về địa chỉ email: *triennv.pdien@hue.edu.vn*

Đề nghị Hiệu trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì còn vướng mắc đề nghị các đơn vị báo cáo về Phòng (qua ông Nguyễn Văn Triển, sdt: 0977608325) để được hướng dẫn thêm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Đặng Thị Thu Hương

PHÒNG GD&ĐT PHONG ĐIỀN
TRƯỜNG.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-

Phong Điền, ngày tháng 5 năm 2024

ĐỀ CƯƠNG

BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ Quyết định số 1937/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 của UBND tỉnh ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Công văn số /PGDDĐT-GDPT ngày / /2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn các đơn vị tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kì II và báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 cấp THCS

Trường ... báo cáo Tổng kết năm học 2023-2024 như sau:

I. Đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024

(theo các đề mục nội dung tại Công văn Căn cứ Công văn số 377 /PGDDĐT-THCS ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2023-2024;

II. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường
2. Thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức dạy học
3. Thực hiện đổi mới các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá
4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng
5. Công tác chuẩn bị điều kiện triển khai lớp 9
 - a) Công tác lựa chọn sách giáo khoa lớp 9
 - b) Tham gia các lớp tập huấn sử dụng sách giáo khoa lớp 9
 - 6) Triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020

III. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng giáo dục trung học

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp
 - a) Công tác KĐCLGD và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia;
 - b) Số lượng cán bộ và giáo viên
 - Cán bộ quản lí: Số lượng, Trình độ (TS, ThS, ĐH)
 - Giáo viên:
 - + Số lượng, Trình độ (TS, ThS, ĐH)

- + Môn KHTN (giáo viên đã được bồi dưỡng):
- + Số giáo viên theo phân môn: Vật lí ; Hóa học ; Sinh học
- + Môn Lịch sử-Địa lí (giáo viên đã được bồi dưỡng):
- + Giáo viên theo phân môn: Lịch sử ; Địa lí
- Số giáo viên thừa/thiếu – môn thừa/thiếu
- Số lượng cán bộ giáo viên hoàn thành bồi dưỡng các mô đun (mô đun 1, mô đun 2, mô đun 3, mô đun 4, mô đun 5 và mô đun 9) của Chương trình ETEP (có giấy chứng nhận)

Lưu ý: Giấy chứng nhận tải lên drive <http://bit.ly/3JRCaT3> (Lãnh đạo đơn vị chịu trách nhiệm về danh sách, số lượng cán bộ và giáo viên hoàn thành chương trình khi tải minh chứng lên drive)

c) Số lượng học sinh

Lớp	Số lượng	Nam	Nữ	Dân tộc	Khuyết tật	Chuyển trường	
						Đi	Đến
6							
7							
8							
9							
Tổng							

d) Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

- Cơ sở vật chất

+ Số phòng học:

+ Số phòng thực hành và phòng bộ môn:

- Thiết bị dạy học, học liệu

2. Nâng cao chất lượng giáo dục và thi vào lớp 10

a) Nâng cao chất lượng giáo dục

b) Kết quả thi học sinh giỏi, thi Khoa học kĩ thuật và thi sáng tạo Thanh thiếu niên, Nhi đồng

- Kết quả thi học sinh giỏi

- Kết quả thi Khoa học kĩ thuật

- Kết quả thi Sáng tạo Thanh thiếu niên, Nhi đồng

- Kết quả các cuộc thi khác...

c) Thực hiện công tác nâng cao chất lượng thi tuyển sinh

d) Việc triển khai và thực hiện Đề án ngoại ngữ xây dựng môi trường dạy học ngoại ngữ

3. Kết quả đánh giá và xếp loại

a) Đối với lớp 6, 7 và 8

- Kết quả rèn luyện

Lớp	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
6								
7								
8								

- Kết quả học tập

Lớp	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
6								
7								
8								

b) Đối với lớp 9

- Kết quả hạnh kiểm

Lớp	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
9								
Tổng								

- Kết quả học tập

Lớp	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
9										
Tổng										

IV. Các hoạt động nổi bật của đơn vị trong năm học 2023-2024 (có kèm theo minh chứng)

IV. Đánh giá chung

1. Kết quả nổi bật

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

3. Kiến nghị, đề xuất

Nơi nhận:

-
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG